

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày 14 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Thanh Tuyền

Bà Nguyễn Lệ Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Bùi H1 Lương, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10/5/2021 và ngày 14/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Thị H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1972 tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT: Tổ 25, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Thổ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Văn V (chết năm 2010) và con bà Vũ Thị S, sinh năm 1945; Có chồng là Lò Văn Th (đã ly hôn) và có 04 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2010; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2014 đến ngày 13/01/2015 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Sau đó bị cáo bỏ trốn, bị truy nã theo quyết định truy nã số 01/QĐ ngày 19/3/2015 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L. Bị cáo bị bắt truy nã theo biên bản bắt người đang bị truy nã ngày 10/3/2021 và bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố L cho đến nay, *bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 13 giờ ngày 30/12/2014, Đỗ Thị H đang ở nhà tại tổ 25, phường Đ, thành phố L thì Điều Thị X gọi điện rủ H đi đánh bạc ăn tiền tại khách sạn Tây Bắc, H đồng ý. Sau đó H, X và Bùi Thị N cùng nhau đi taxi đến khách sạn Tây Bắc thuộc

tổ 7, phường K, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Khi đi H mang theo 200.000 đồng. Đến nơi, cả ba người đi vào phòng 202 của khách sạn thì thấy Nguyễn Văn H2, Hoàng Thị H1 đang ngồi trong phòng. Được khoảng 20 phút thì H, X, N, H2 và H1 cùng nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi xóc đĩa chắn, lẻ và đánh vị ăn tiền qua mạng Internet bằng máy tính laptop nhãn hiệu Compaq được nối qua mạng Dcom 3G Vinaphone.

Hình thức chơi là H1 mở máy tính vào trang Website, khi máy tính bật lên thì trên màn hình hiện lên một người phụ nữ cầm một cái bát và một cái đĩa úp vào nhau, bên trong có 04 quân vị hình tròn có hai màu trắng và hai màu đen đồng thời màn hình hiện lên 01 chiếc đồng hồ đếm ngược thời gian từ 60 giây về 0 giây. Trong thời gian này người chơi sẽ đặt cửa chắn hoặc cửa lẻ và căn cứ vào kết quả trên màn hình làm kết quả chơi. Khi chơi H1 là người trực tiếp bấm máy, nhập số tiền vào máy tính và trả tiền cho những người chơi. Nếu số quân vị ngửa lên 2 màu trắng, 2 màu đen hoặc 4 quân vị ngửa lên cùng là màu trắng hoặc cùng là màu đen là chắn và ván đó về cửa chắn, nếu số quân vị ngửa lên 01 màu trắng 03 màu đen hoặc 01 màu đen 03 màu trắng thì là lẻ và ván đó về cửa lẻ. Người chơi đặt tiền vào cửa nào mà kết quả về cửa đó thì thắng và H1 phải trả cho người chơi 95% số tiền mà người chơi đã đặt cửa, nếu người chơi đặt ngược lại với kết quả là thua và mất số tiền vào cửa đó cho H1. Còn H2 quản lý đánh vị sử dụng 04 quân bài tú lơ khơ gồm: Quân 4 rô, quân 4 bích, quân 3 rô, quân 3 bích. Mọi người quy ước chất rô của quân bài tú lơ khơ là quân vị màu trắng, chất bích của quân bài tú lơ khơ là quân vị màu đen. Nếu người chơi đặt vào cửa quân bài 3 đen hoặc 3 trắng mà 4 quân vị trên màn hình hiện lên như thế thì người chơi thắng và H2 trả cho người chơi 3,5 lần số tiền mà người chơi đó đã đặt. Nếu 04 quân vị ngửa lên 2 trắng, 2 đen thì H2 được số tiền người chơi đã đặt.

Bắt đầu tham gia đánh bạc có H2, H1, X, H, N, trong đó, H2 và H1 mỗi người có 5.000.000 đồng, X có 400.000 đồng, H có 200.000 đồng, N có 200.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Nguyễn Thị Hồng T mang 500.000 đồng đến để tham gia đánh bạc. H2, H1, H, N, T, X chơi được một lúc thì N, H hết tiền, N không chơi nữa còn H vay của X, H1 mỗi người 200.000 đồng để chơi tiếp và bị thua hết nên không chơi nữa. Sau đó Nguyễn Thị Nh mang 1.500.000 đồng, Lò Thị C mang 105.000 đồng đến tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc C vay của H2 6.000.000 đồng. H1, H2, T, Nh, C, X cùng nhau đánh bạc bằng hình thức trên đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì nghỉ không chơi nữa. Sau đó T, Nh đi về.

Khoảng 20 giờ cùng ngày T, Nh đến phòng 202 khách sạn Tây Bắc tiếp tục cùng với H2, H1 đánh bạc bằng hình thức trên còn H, X, C, N ngồi xem. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày H1, H2, T, Nh, H, N, C, X bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 11.530.000 đồng, 01 máy tính laptop màu đen nhãn hiệu ComPaq, 01 Dcom 3G Vinaphone, 01 điện thoại Nokia 107 màu đen, 01 điện thoại Viettel màu đỏ, 01 điện thoại HKPHONESAIGONREVOS2HD màu đen và 04 quân bài tú lơ khơ gồm: 4 rô, 4 bích, 3 rô, 3 bích.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định tổng số tiền Nguyễn Văn H2, Hoàng Thị H1, Điều Thị X, Bùi Thị N, Đỗ Thị H, Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Nh, Lò Thị C dùng để đánh bạc là 30.835.000 đồng, trong đó: Lần thứ nhất H2, H1, X, H, N, T, Nh, C dùng số tiền 19.305.000 đồng đánh bạc, H có 600.000 đồng để

tham gia. Lần thứ hai T, Nh, H2, H1 dùng số tiền 11.530.000 đồng để đánh bạc, H không tham gia.

Ngày 28/02/2015, Cơ quan CSĐT Công an thành phố L kết thúc điều tra, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Viện KSND thành phố L đề nghị truy tố các bị can Nguyễn Văn H2, Hoàng Thị H1, Điều Thị X, Bùi Thị N, Đỗ Thị H, Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Nh, Lò Thị C về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

** Những vấn đề khác có liên quan*

Đối với Nguyễn Văn H2, Hoàng Văn H1, Nguyễn Thị Hồng T, Điều Thị X, Lò Thị C, Bùi Thị N, Nguyễn Thị Nh là những người tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Đỗ Thị H tại phòng 202 khách sạn Tây Bắc vào ngày 30/12/2021 và toàn bộ vật chứng thu giữ gồm số tiền 11.530.000 đồng, 01 máy tính laptop màu đen nhãn hiệu ComPaq, 01 Dcom 3G Vinaphone, 01 điện thoại Nokia 107 màu đen, 01 điện thoại Viettel màu đỏ, 01 điện thoại HKPHONESAIGONREVOS2HD màu đen và 04 quân bài tú lơ khơ gồm: 4 rô, 4 bích, 3 rô, 3 bích đã được Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu đưa ra xét xử và xử lý tại bản án số 30/2015/HSST ngày 19/5/2015 về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến, khiếu nại về các hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng đã thực hiện.

Cáo trạng số 10/CT-VKSTP ngày 28/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Đỗ Thị H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thị H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm c, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội: xử phạt bị cáo Đỗ Thị H từ 06 đến 09 tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó, thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2021; Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại lời nói sau cùng bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng:

Trong giai đoạn truy tố, bị cáo Đỗ Thị H được Viện kiểm sát nhân dân thành phố L áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã ra quyết định truy nã số 01/QĐ ngày 19/3/2015; Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 01/KSĐT-TA ngày 29/3/2015, Quyết định tạm đình chỉ vụ án hình sự số 01/KSĐT-TA ngày 29/3/2015 và Cáo trạng số 17/KSĐT-TA ngày 29/3/2015; Tòa án nhân dân thành phố L đã xét xử các bị cáo Nguyễn Văn H2, Hoàng Thị H1, Điều Thị X, Bùi Thị N, Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Nh, Lò Thị C và xử lý vật chứng theo quyết định trong Bản án số 30/2015/HSST ngày 19/5/2015. Đến ngày 10/3/2021 Đỗ Thị H bị bắt theo Quyết định truy nã, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L ban hành Quyết định đình chỉ số 02/QĐĐN-ĐCSHS và Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã ban hành Quyết định phục hồi vụ án số 01/QĐ-VKSTP đối với bị cáo Đỗ Thị H là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên thủ tục bắt đầu phiên tòa ngày 10/5/2021, bị cáo khai bị cáo có 05 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Phần khai lý lịch, nhân thân của bị cáo tại phiên tòa không đúng với lý lịch bị can có trong hồ sơ vụ án (Bút lục số 58, 59). Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L trình bày: Lý lịch của bị can trong hồ sơ vụ án và lý lịch của bị cáo khai tại phiên tòa mâu thuẫn với nhau, đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để Viện kiểm sát tiến hành xác minh, thu thập bổ sung lý lịch, nhân thân của bị cáo Đỗ Thị H mà không thể thực hiện ngay tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thảo luận tại phòng xử án và Quyết định tạm ngừng phiên tòa đến 09 giờ 00 phút ngày 14/5/2021 phiên tòa được tiếp tục và yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân thành phố L xác minh, thu thập, bổ sung lý lịch, nhân thân của bị cáo Đỗ Thị H trong thời gian tạm ngừng phiên tòa. Trong thời gian tạm ngừng phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã bổ sung tài liệu chứng minh lý lịch, nhân thân đối với bị cáo Đỗ Thị H và tại phiên tòa bổ sung cáo trạng về phần lý lịch, xác định bị cáo Đỗ Thị H có 05 anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bổ sung về phần lý lịch bị cáo Đỗ Thị H có 05 anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ tư trong gia đình là đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 251, Điều 306 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Trong ngày 30/12/2014 tại phòng 202 khách sạn Tây Bắc thuộc tổ 7, phường K, thành phố L, tỉnh Lai Châu, Đỗ Thị H đã dùng số tiền 600.000 đồng để đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi xóc đĩa chặn lẻ và đánh vị qua mạng Internet với Nguyễn Văn H2, Hoàng Thị H1, Điều Thị X, Nguyễn Thị Nh, Nguyễn Thị Hồng T, Lò Thị C, Bùi Thị N. Tổng số tiền Đỗ Thị H cùng H2, H1, X, Nh, T, C và N sử dụng đánh bạc là 19.305.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của những người tham gia đánh bạc cùng bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhưng vẫn cố ý sát phạt nhau nhằm tước đoạt tiền bạc, tài sản của nhau. Do pháp luật có thay đổi, thực hiện các quy định có lợi cho bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Nghị quyết về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của bộ luật tố tụng hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 49/2015/QH13.

Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Điều luật quy định:

1. Người nào đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng.

Do đó quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên trong giai đoạn truy tố, bị cáo không chấp hành quy định của pháp luật, không thực hiện đúng nghĩa vụ của bị can được áp dụng biện pháp bảo lãnh, trốn khỏi địa phương và bị truy nã, bị bắt theo quyết định truy nã.

Về tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có bố đẻ là Đỗ Văn Vịnh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và mẹ đẻ là Vũ Thị Sợi được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét vai trò của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành nên cần áp dụng quy định về đồng phạm tại Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo

thành công dân có ích cho xã hội, nâng cao công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng và bảo vệ tài sản của công dân.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định hơn nữa bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù nên xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Đỗ Thị H thực hiện hành vi phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hơn nữa, xét vai trò đồng phạm của bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo không phải là người chủ mưu, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với vai trò thứ yếu là người thực hành. Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cùng nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhưng cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng nhẹ hơn mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát thành phố đề nghị tại phiên tòa cũng đảm bảo được tính răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị H phạm tội "Đánh bạc".

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H 04 (Bốn) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 13 (Mười ba) ngày tạm giữ, tạm giam, bị cáo còn phải chấp hành là 03 (ba) tháng 17 (mười bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2021.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Bích Nga